

Bản án số: 24/2018/HS-ST
Ngày: 25-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Ngọc Anh và ông Trần Văn Định

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST-HS ngày 10/9/2018, đối với bị cáo:

Trần Xuân C, sinh ngày 14/9/1991; tại: xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: thợ sơn; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình H và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giam từ ngày 04/6/2018 đến ngày 10/7/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Trần Xuân T, sinh năm 1968; nơi cư trú: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Những người làm chứng:

Nguyễn Nam P, sinh năm: 1996; nơi cư trú: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1990; nơi cư trú: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Trần Xuân T, sinh năm: 1989; nơi cư trú: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/5/2018, Trần Xuân C đến nhà Ngô Đức N để dự tiệc sinh nhật thì gặp Nguyễn Văn Đ, Trần Trung L, Trần Xuân T, Phạm Xuân D. T nói với C: mi làm chi mà anh T nói mi không làm ăn chi cả mà đi đòi nợ thuê. Bức xúc lời nói của anh T nên C nảy sinh ý định đánh anh T để dẫn mặt. C quay về nhà mình lấy một cây gậy ba khúc rồi quay lại nhà anh N giấu ở sân rồi tiếp tục vào uống rượu. Sau đó C về trước, khi ra sân Clấy cây gậy ba khúc rồi điều khiển xe mô tô Exerciter BKS 73E1-347.63 đi ra đường thì gặp Nguyễn Nam P và Nguyễn Văn H vào nhà anh N. Thấy P thì C nói: Đi với anh một tí. P hỏi lại: đi đâu thì C bảo: lại đây một lúc nên P nhất trí đi. Khi đi C đưa cây gậy ba khúc cho P ngồi sau và nói: cầm cây gậy cho anh với. P hỏi lại: đi đâu nhưng C không nói gì. Đi được một đoạn thì gặp Nguyễn Văn Đ, Đ hỏi: đi đâu thì C nói đi lại nhà anh T có tí việc nên Đ nói: tau đi với. Khi nhà anh T thì C bảo với P đưa gậy ra cho P. Lúc này P vẫn ngồi trên xe còn Đ xuống xe và nép mình sau tường rào. Thấy anh T đang ăn cơm, C gọi: anh T ơi ra em hỏi. Khi anh T từ trong nhà bụng tô cơm bước ra đứng trước cổng nhà mình, cách C đứng khoảng một mét và nói: Hỏi chi đó? C không trả lời mà ngay lập tức dùng gậy ba khúc mang theo đánh mạnh vào vùng mặt làm anh T ngã ngửa người xuống trước cổng. Khi thấy anh T bị ngã, do hoảng sợ nên C bảo P chờ về, đi được một đoạn thì Đ cùng nhảy lên xe và cả ba chạy về nhà anh N. Đến nơi Đ và P vào còn C mang cây gậy ba khúc vứt xuống cầu H ở thôn P, xã Q.

Hậu quả anh T bị thương, cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Trung ương Huế từ ngày 24/5/2018 đến ngày 04/6/2018 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số: 173-18/TgT ngày 01/6/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Tỷ lệ tổn thương chung cơ thể của Trần Xuân T hiện tại là 32%.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ngày 14/6/2018, anh Trần Xuân T và gia đình bị cáo Trần Xuân C đã thỏa thuận bồi thường các khoản chi phí điều trị và các khoản chi phí hợp lý khác tổng số tiền 20.396.980 đồng. Anh Trần Xuân T đã nhận đầy đủ số tiền trên.

Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã tạm giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exerciter BKS 73E1-34763. Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã trả chiếc xe mô tô nói trên cho Trần Xuân C theo Quyết định xử lý vật chứng số 05/QĐ-VKSQT ngày 08/8/2018.

- 01 cây gậy ba khúc, làm bằng kim loại, dài 65,5 cm, gậy hình trụ tròn, phần cán gậy dài 25 cm, có đường kính 3,5cm; phần thân gậy dài 40,5cm, đường kính 2,5cm.

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKSQT ngày 13 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố bị cáo Trần Xuân C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Xuân C từ 24 đến 28 tháng tù; Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: không xem xét. Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 cây gậy ba khúc, làm bằng kim loại.

Tại phiên tòa, người bị hại có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất.

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và nhất trí với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố, kết tội bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Xuân C đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình vào ngày 23/5/2018, khi nghe Trần Xuân T kể lại việc anh T nói C không làm gì mà đi đòi nợ thuê, do bức xúc trước lời nói của anh T nên bị cáo C đã có hành vi dùng gậy ba khúc làm bằng kim loại đánh vào vùng mặt của anh Trần Xuân T. Hậu quả anh T phải đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện, gây tổn hại sức khỏe với tỷ lệ tổn thương chung cơ thể hiện tại là 32%. Diễn biến hành vi phạm tội mà bị cáo khai nhận phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng; kết quả giám định tổn thương cơ thể của Trung tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ

sơ vụ án và đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Hành vi của bị cáo đã sử dụng cây gậy làm bằng kim loại là vũ khí nguy hiểm gây thương tích, gây tổn thương cơ thể cho anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự, với tình tiết “dùng hung khí nguy hiểm” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cùng các tình tiết khác có ý nghĩa cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tính chất của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm lớn cho xã hội. Hành vi đã trực tiếp xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể, sức khỏe, gây ảnh hưởng nặng nề về tinh thần cho người bị hại, đồng thời còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nói chung, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo tuổi còn trẻ nhưng chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống thường ngày, chưa tìm hiểu rõ nguyên nhân mà bị cáo đã dùng cây gậy đánh vào vùng mặt của anh T. Hành vi của bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác. Vì vậy, cần thiết phải xét xử bị cáo với hình phạt nghiêm, tương xứng với hậu quả, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục và rèn luyện bị cáo trở thành người công dân tốt có ý thức tuân thủ pháp luật.

Tuy nhiên, xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ các khoản chi phí hợp lý cho người bị hại nhằm khắc phục hậu quả mà bị cáo đã gây ra và được người bị hại viết đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tại phiên tòa người bị hại đã có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; sau khi phạm tội bị cáo đã tự thú; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố của bị cáo là người có công, đã từng tham gia phục vụ chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử cho bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã dùng gậy sắt gây thương tích cho anh T phải đi cấp cứu, điều trị, do vậy phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại gây ra. Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện thực hiện việc bồi thường thiệt hại đầy đủ các khoản chi phí điều trị và các khoản chi phí hợp lý khác theo yêu cầu của người bị hại anh Trần Xuân T với tổng số tiền là 20.369.980 đồng. Đến tại phiên tòa người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng liên quan đến vụ án là chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exerciter BKS 73E1-34763 đã được tạm giữ để điều tra và được xử lý trả lại cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật. Đối với 01 cây gậy ba khúc, làm bằng kim loại, dài 65,5 cm, gậy hình trụ tròn, phần cán gậy dài 25 cm, có đường kính 3,5cm; phần thân gậy dài 40,5cm, có đường kính 2,5cm xác định đây là vật mà bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội hiện không có giá trị, không sử dụng được, áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Xuân C phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, r, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Xuân C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trần Xuân C 24 (hai mươi bốn) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2018 đến ngày 10/7/2018. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây gậy, làm bằng kim loại có đặc điểm được mô tả cụ thể tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch ngày 14/8/2018.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Xuân C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/9/2018).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

